

Gia đình với vai trò giáo dục đạo đức cho trẻ vị thành niên

Nguyễn Thị Tố Quyên

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Đạo đức của mỗi con người không phải sinh ra đã có, mà được hình thành và phát triển trong những môi trường xã hội nhất định. Khoa học và thực tiễn đã chứng tỏ rằng: dù xã hội phát triển đến đâu, gia đình vẫn là một thiết chế xã hội độc đáo, có nhiều ưu thế hơn so với các thiết chế xã hội khác trong việc giáo dục, hình thành nhân cách con người. Giáo dục thông qua tình cảm là đặc trưng của gia đình. Sự nuôi dưỡng, chăm sóc và dạy dỗ của cha mẹ là tác nhân đầu tiên, là cầu nối giúp trẻ thích nghi dần với môi trường xã hội.

Từ khóa: Gia đình; Trẻ em; Vị thành niên; Giáo dục; Giáo dục đạo đức.

1. Đặt vấn đề

Quá trình phát triển của lịch sử xã hội loài người đã chứng minh gia đình đóng vai trò quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi cá nhân và toàn xã hội. Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi con người sinh ra và lớn lên, nơi thế hệ trẻ được chăm lo cả về thể chất, trí tuệ, đạo đức và nhân cách để từng bước hòa nhập vào cộng đồng xã hội. Tuy không phải là thiết chế duy nhất có chức năng giáo dục đối với trẻ em nhưng gia đình là môi trường đầu tiên có vai trò quyết định đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của con người.

2. Giáo dục gia đình với sự hình thành đạo đức cho trẻ em

Trần Hậu Khiêm (1997) trong cuốn Đạo đức học đưa ra quan điểm: *“Đạo đức là một hình thái ý thức đặc biệt, bao gồm một hệ thống quan điểm, quan niệm, những quy tắc, chuẩn mực xã hội. Nó ra đời, tồn tại và phát triển từ nhu cầu xã hội. Nhờ nó, con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích, hạnh phúc của con người và sự tiến bộ của xã hội trong mối quan hệ giữa con người với con người, giữa cá nhân và xã hội (Trần Hậu Khiêm, 1997:12).*

Đạo đức theo nghĩa hẹp là những quy định, những chuẩn mực ứng xử trong các mối quan hệ giữa con người với con người. Trong điều kiện hiện nay, đạo đức còn bao hàm cả những quy định, những chuẩn mực ứng xử của con người trong mối quan hệ với thiên nhiên và môi trường sống.

Theo nghĩa rộng, khái niệm đạo đức liên quan chặt chẽ với phạm trù chính trị, luật pháp, lối sống. Đạo đức là thành phần cơ bản của nhân cách, phản ánh bộ mặt nhân cách của cá nhân đã được xã hội hoá. Đạo đức được biểu hiện ở cuộc sống tinh thần lành mạnh, trong sáng, ở hành động góp phần giải quyết hợp lý, có hiệu quả những mâu thuẫn. Khi thừa nhận đạo đức là một hình thái ý thức xã hội thì đạo đức của mỗi cá nhân, mỗi cộng đồng, mỗi tầng lớp, giai cấp trong xã hội cũng phản ánh ý thức chính trị của họ đối với các vấn đề tồn tại xã hội.

Đạo đức là tập hợp những quy tắc, nguyên tắc, chuẩn mực xã hội nhằm điều chỉnh hành vi và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và với xã hội; được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, giá trị chuẩn mực và sức mạnh của dư luận xã hội nhằm bảo vệ lợi ích của cá nhân và cộng đồng.

Khác với pháp luật, các chuẩn mực đạo đức không ghi thành văn bản pháp quy có tính cưỡng chế song đều được mỗi người thực hiện do sự thôi thúc của lương tâm cá nhân và của dư luận xã hội. Đạo đức hình thành và phát triển do nhu cầu của xã hội phải điều tiết mối quan hệ giữa các cá nhân và hoạt động chung của con người trong mọi lĩnh vực của đời sống. Tính đạo đức thể hiện ở bản chất xã hội của con người; sự tiến bộ của ý thức đạo đức là cái không thể thiếu được trong sự tiến bộ chung của xã hội.

Để hình thành phẩm chất đạo đức cho mỗi cá nhân thì giáo dục gia đình có vai trò hết sức quan trọng. Theo quan điểm Xã hội học thì *“giáo dục gia đình là sự tác động có hệ thống, có mục đích của những người lớn trong gia đình và toàn bộ nếp sống gia đình đến đứa trẻ”* (Nguyễn Khắc

Viện, 1994). Lịch sử nhân loại đã chứng minh rằng, từ khi xã hội còn lạc hậu đến thời đại văn minh, mỗi cá nhân từ khi sinh ra, lớn lên, trưởng thành cho đến khi từ già cõi đời đều gắn bó với gia đình. Gia đình là tổ chức cơ sở đầu tiên đối với mỗi cá nhân, là tế bào hợp thành xã hội. Cá nhân, gia đình và xã hội có mối quan hệ biện chứng thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục. Nếu việc tái sản xuất con người là một chức năng cơ bản của gia đình thì việc nuôi dưỡng con cái, giáo dục chúng thành người là công việc hàng đầu của gia đình.

Ngay từ khi sinh ra, môi trường đầu tiên mà đứa trẻ tiếp xúc và phát triển là gia đình. Mỗi người lớn trong gia đình tác động đến trẻ em không đơn thuần chỉ là trách nhiệm xã hội của người công dân mà còn là tình yêu, trách nhiệm, nghĩa vụ với con cái của mình. Trong môi trường này, mỗi con người không chỉ được truyền thụ hệ giá trị và những chuẩn mực văn hoá - xã hội mà còn được truyền thụ cả những kinh nghiệm sống, những tri thức khoa học - kỹ thuật, sự định hướng nghề nghiệp và lựa chọn con đường sống. Như vậy gia đình trở thành môi trường giáo dục toàn diện cho mỗi con người. Bằng cách này hay cách khác, những kiến thức về tình yêu, hôn nhân, đạo đức, nghề nghiệp được truyền tải hàng ngày đến các thành viên.

Trong quá trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá, nhiều quốc gia trên thế giới đã trở thành những cường quốc về kinh tế, song không ít quốc gia đã phải trả giá vì sự đổ vỡ trong quan hệ giữa con người với con người. Giàu có, thịnh vượng là mong ước của mọi con người, nhưng không thể quá chú trọng đến đời sống vật chất mà quên đi những giá trị nhân văn đích thực.

Ngày nay chức năng giáo dục của gia đình có xu hướng giảm sút, đặc biệt ở các đô thị phát triển. Một vấn đề đáng lo ngại là số tội phạm vị thành niên ngày càng trẻ hóa. Theo báo cáo tổng kết về tình hình tội phạm của Bộ Công an, năm 2016, trong tổng số 94.300 tội phạm vị thành niên, trẻ dưới 14 tuổi chiếm 13%, trẻ từ 14 đến 16 tuổi chiếm 34,7%. Thống kê trên cũng cho thấy có đến trên 70% số đối tượng trong tổng số 94.300 đối tượng nêu trên là thuộc các thành phố, thị xã. Số đối tượng ở nông thôn chỉ chiếm 24%. Đáng lưu ý là những vị thành niên phạm tội dù ở thành thị hay nông thôn hầu hết đều thiếu sự quan tâm của gia đình, đa số đã bỏ học, hoặc có học lực yếu. Về nhân thân, rất nhiều đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt như cha mẹ bỏ nhau hay mồ côi, thiếu sự quan tâm, quản lý, giáo dục của gia đình. Đặc biệt, trẻ vị thành niên còn phạm các tội đặc biệt nguy hiểm như cướp, cưỡng đoạt, hiếp dâm, giết người... Con số tăng, diễn biến phức tạp cả về tính chất, mức độ nghiêm trọng đang là mối lo

ngại chung của xã hội, gióng lên hồi chuông cảnh báo với các gia đình, nhất là các bậc cha mẹ trong việc giáo dục con cái trước những ảnh hưởng tiêu cực của xã hội. Có rất nhiều lý do dẫn trẻ em đến con đường phạm tội song nguyên nhân đầu tiên, sâu xa nhất phải kể đến môi trường giáo dục của gia đình - nơi ươm mầm gieo hạt, nuôi dưỡng, giáo dục hình thành nhân cách cho trẻ ngay từ khi mới chào đời.

Là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức thuộc lĩnh vực đời sống tinh thần. Lễ sống, niềm tin, hạnh phúc, nghĩa vụ và lương tâm của con người là những biểu hiện cụ thể của đạo đức. Những quan hệ hành vi đạo đức chỉ nảy sinh, tồn tại và phát triển khi chủ thể đạo đức ý thức được điều đó, xây dựng cho mình có được lý trí và sự tự nguyện hành động phù hợp với những tiêu chuẩn, nguyên tắc được dư luận xã hội thừa nhận. Giáo dục đạo đức trong gia đình, vì vậy, bao gồm bốn nội dung cơ bản sau:

Giáo dục giá trị đạo đức: Giá trị đạo đức được hiểu là cái được con người lựa chọn và đánh giá, xem nó như là một việc làm có ý nghĩa tích cực đối với đời sống xã hội, được lương tâm đồng tình và dư luận xã hội ủng hộ. Giá trị đạo đức được thể hiện thông qua việc thực hiện các chức năng của đạo đức, bao gồm: chức năng điều chỉnh hành vi, chức năng giáo dục và chức năng nhận thức.

Chức năng điều chỉnh hành vi được thực hiện thông qua việc ca ngợi, khuyến khích cái thiện, cái tốt và lên án, phê phán cái ác, cái xấu. Dư luận xã hội mỗi khi được hướng dẫn bởi những học thuyết đạo đức tiên tiến sẽ góp phần điều chỉnh hành vi đạo đức, làm cho nó phù hợp với sự tiến bộ xã hội, tạo nên những giá trị đạo đức đích thực. Bản thân chủ thể đạo đức tự giác điều chỉnh hành vi của mình theo những chuẩn mực đạo đức xã hội. Cách thức điều chỉnh này phụ thuộc vào việc giáo dục, giác ngộ của chủ thể đạo đức.

Chức năng giáo dục được thực hiện thông qua sự giáo dục của xã hội và sự tự giáo dục của mỗi cá nhân. Giáo dục đạo đức là quá trình tuyên truyền những tư tưởng, những chuẩn mực đạo đức xã hội, biến nó thành thước đo đánh giá, điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân nhằm đạt tới một sự phù hợp giữa hành vi cá nhân với lợi ích xã hội.

Cuối cùng, chức năng nhận thức được thực hiện thông qua sự lựa chọn và đánh giá của các chủ thể đạo đức về những chuẩn mực đạo đức, từ đó hình thành niềm tin, lý tưởng đạo đức và các nguyên tắc trong quan hệ ứng xử của họ trong cuộc sống thường nhật.

Giáo dục chuẩn mực đạo đức: Chuẩn mực đạo đức có thể hiểu là

những quy chuẩn xã hội đặt ra trong đạo đức xã hội của con người. Khi thực hiện hành vi ứng xử, chủ thể dựa vào các chuẩn mực đạo đức được hình thành trong bản thân họ (chuẩn mực này dựa trên nền tảng chuẩn mực đạo đức xã hội và do điều kiện sinh sống và các quan hệ xã hội cụ thể của cá nhân chủ thể tạo thành). Nếu các chuẩn mực đạo đức cá nhân phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, nó sẽ trở thành cơ sở khách quan làm cho hành vi đạo đức của cá nhân phù hợp với lợi ích xã hội, được dư luận đồng tình ủng hộ. Ngược lại, nếu chuẩn mực đạo đức cá nhân sai lệch với chuẩn mực đạo đức xã hội sẽ dẫn đến tình trạng hành vi đạo đức cá nhân không phù hợp với lợi ích xã hội. Trong trường hợp này, thay vì đồng tình, dư luận xã hội sẽ lên án và phê phán. Cá nhân sống, làm việc, hành động theo những quy tắc ứng xử đã được hình thành trong xã hội thể hiện qua các mối quan hệ xã hội. Cốt lõi của những mối quan hệ đó là tương quan của những quyền lợi cá nhân và quyền lợi cộng đồng. Như vậy, giáo dục chuẩn mực đạo đức là làm cho các chuẩn mực đạo đức cá nhân phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội, gắn lợi ích cá nhân với lợi ích xã hội. Trong hoạt động sống của bản thân, mỗi cá nhân không chỉ mưu cầu lợi ích vật chất và tinh thần mà còn mưu cầu sự tiến bộ; muốn được dư luận xã hội đánh giá và biểu dương. Do đó, những tư tưởng và những chuẩn mực đạo đức xã hội trở thành mục tiêu định hướng cho hoạt động của các cá nhân trong xã hội. Như vậy, chuẩn mực đạo đức chính là nền tảng để điều chỉnh hành vi đạo đức của các cá nhân trong xã hội.

Giáo dục hành vi đạo đức: Mọi hành vi được thực hiện do sự thôi thúc của một động cơ nào đó. Khi hành vi được thực hiện do sự thôi thúc của ý thức đạo đức thì được gọi là hành vi đạo đức. Hành vi đó thể hiện ý thức và văn hoá đạo đức của mỗi cá nhân. Hành vi đạo đức tác động trực tiếp đến con người và gắn liền với ý thức và chuẩn mực đạo đức. Khi đánh giá đạo đức của một cá nhân chúng ta thường đánh giá thông qua ý thức đạo đức và hành vi đạo đức. Hành vi đạo đức của một con người thể hiện cụ thể thông qua mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với tập thể và xã hội. Những quan hệ này thường được hình thức hoá bằng những nghi thức xã hội, những phong tục, tập quán, lối sống, hoạt động của con người trong đời sống xã hội.

Giáo dục lý tưởng đạo đức: Lý tưởng là những khát khao, nguyện vọng, tư tưởng về tương lai tốt đẹp mà con người hằng mong ước vươn tới. Lý tưởng có vai trò quan trọng đối với hoạt động của con người. Người có lý tưởng cao đẹp thường sẽ có yêu cầu cao đối với chính bản thân mình và luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm trong hoạt động sống và trong công việc. Là một bộ phận của lý tưởng xã hội, lý tưởng đạo đức cũng mang

những nội dung, đặc điểm và ý nghĩa chung của lý tưởng xã hội. Tuy nhiên, nó cũng có đặc thù riêng do tính chất của các quan hệ đạo đức quy định. Nó phản ánh những hoài bão, những xu hướng, những nội dung cơ bản của những giá trị và chuẩn mực đạo đức trong đời sống xã hội.

Có thể nói, giáo dục đạo đức phải được thực hiện đồng bộ trong cả ba môi trường gia đình, nhà trường và xã hội, trong đó gia đình đóng vai trò vô cùng quan trọng. Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi con người sinh ra và lớn lên. Xã hội tiến bộ làm cho gia đình phát triển lành mạnh. Gia đình hạnh phúc góp phần vào sự phát triển hài hoà của xã hội. Gia đình là môi trường đầu tiên và cơ bản để hình thành nên đạo đức nhân cách của con người, là nơi thực hiện sự kế thừa sinh học - đạo đức trong quá trình phát triển của cá nhân. Chính vì vậy Đảng, Nhà nước coi việc phát triển gia đình văn hoá mới là nội dung quan trọng của chiến lược phát triển đất nước. Giáo dục gia đình là yếu tố có ý nghĩa quan trọng đối với sự hình thành và phát triển nhân cách con người. Giáo dục đạo đức trong gia đình để xây dựng cho con người lối sống tình nghĩa có trước có sau, kính trên nhường dưới, có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong họ, ngoài làng, thái độ chăm chỉ trong lao động và đời sống, lòng kính trọng và biết ơn tổ tiên, trách nhiệm của cá nhân với nhà, làng, nước... Trong gia đình, những sắc thái đa dạng của đạo đức truyền thống được thể hiện trong cái mà chúng ta gọi là gia phong, gia đạo, gia lễ. Chính nếp nhà là nơi con người sinh ra và phát triển. Gia đình giữ vị trí không thể thay thế được trong việc lưu giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của lớp người đi trước.

Lòng nhân ái được nuôi dưỡng từ trong tình yêu thương những người thân yêu. Xukhômliński đã rất có lý khi cho rằng: *“Tình cảm nhân hậu, phong độ xúc cảm là trung tâm của nhân tính. Nếu tình cảm nhân hậu không được giáo dục từ thời ấu thơ thì bạn sẽ không bao giờ giáo dục được nữa, bởi vì chất người chân chính đó chỉ được định hình trong tâm hồn con người, đồng thời với việc nhận thức những chân lý, đầu tiên và quan trọng nhất, đồng thời với xúc cảm sắc thái tinh tế của những lời nói thân thương. Ở tuổi thơ, con người phải trải qua một trường học xúc cảm - trường học giáo dục những tình cảm nhân hậu”* (Xukhômliński, 1985:13).

Có thể nói rằng gia đình là môi trường quan trọng bậc nhất của giáo dục đạo đức, là nơi bảo tồn và phát huy những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc. Một xã hội muốn vững mạnh, một dân tộc muốn phát huy và giữ gìn bản sắc của mình trước hết phải chăm lo xây dựng gia đình lành mạnh trong đó các giá trị đạo đức được nuôi dưỡng và phát triển.

Trong điều kiện phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường và mở rộng giao lưu quốc tế hiện nay, những mặt tích cực và tiêu cực của xã hội đang dội vào cuộc sống từng gia đình. Theo đánh giá của nhiều nhà nghiên cứu, gia đình Việt Nam hiện nay vẫn giữ vai trò hạt nhân trong xã hội và có những tiến bộ hơn trước do tác động của chính sách đổi mới và sự quan tâm của Chính phủ đến sự phát triển lành mạnh của gia đình. Cùng với gia đình, bằng chức năng, nhiệm vụ của một thiết chế giáo dục, nhà trường cũng đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc truyền thụ các chuẩn mực, giá trị đạo đức chung của xã hội tới thế hệ trẻ. Với một chương trình giáo dục đã được quy chuẩn về mục tiêu, nội dung và phương pháp đối với từng cấp học, nhà trường có những thế mạnh riêng nhất định trong giáo dục đạo đức cho học sinh.

3. Kết luận

Hiện nay, các gia đình Việt Nam sống trong điều kiện môi trường có giao lưu kinh tế, văn hoá, xã hội cao, phức tạp và luôn có những biến động mới. Dưới tác động mạnh mẽ của kinh tế thị trường và xu thế toàn cầu hoá, nhiều giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp đang bị mai một trong một bộ phận gia đình Việt Nam sống ở thành phố. Các quan hệ gia đình tốt đẹp đang đứng trước nguy cơ bị lấn át bởi lối sống thực dụng, cá nhân vị kỷ và quan hệ hàng hoá, thị trường, lợi nhuận... Chính vì vậy, trong những năm gần đây, vấn đề gia đình và giáo dục gia đình ngày càng được nhiều ngành, nhiều giới quan tâm chú ý. Việc nghiên cứu chức năng giáo dục của gia đình trong một xã hội đang biến đổi như hiện nay là hết sức cần thiết, giúp chúng ta nhìn nhận và đánh giá một cách khách quan, khoa học về nhận thức, nội dung và phương pháp giáo dục trong gia đình, đặc biệt là giáo dục đạo đức nhằm hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ em. Sự quan tâm dạy dỗ, yêu thương của các thành viên trong gia đình là những bước chuẩn bị chu đáo nhất cho trẻ em có được sự phát triển tốt trong tương lai. ■

Tài liệu trích dẫn

- Trần Hậu Khiêm (chủ biên). 1997. *Giáo trình đạo đức học*. Nxb. Chính trị quốc gia. Hà Nội.
- Nguyễn Khắc Viện. 1994. *Từ điển Xã hội học*. Nxb. Thế giới. Hà Nội.
- V.A Xukhōmlinxky. 1985. *Hạnh phúc và bất hạnh*. Nxb. Phụ nữ. Hà Nội.